Số: 504/QD-UBND; 01/06/2026; 11:17:43;

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH THANH TRA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 504 /QĐ-UBND ngày 01 / 6 /2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 05 TTHC								
1	1.010943	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại trụ sở tiếp công dân (Ban Tiếp công dân thành phố, địa điểm tiếp công dân của Thanh tra thành phố các sở ban ngành của thành phố).	- Cơ quan thực hiện: Ban Tiếp công dân thành phố, Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương.	Không	Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	2.002407	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trấn Biên-thành phố Đồng Nai)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố và cấp tương đương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương.	Không	Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011	Theo Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011
3	2.002411	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành	Không	- Luật Khiếu nại 2011; - Nghị định số	Theo Điều 37 Luật Khiếu

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.	Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trấn Biên - thành phố Đồng Nai)	phố, Chánh Thanh tra và cấp tương đương. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Thanh tra thành phố; các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương		124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011.	nại năm 2011
4	2.002394	Thủ tục Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trấn Biên -thành	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chánh Thanh tra thành phố;	Không	Luật Tố cáo năm 2018;Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.	Theo Điều 30 Luật Tố cáo năm 2018

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày.	phố Đồng Nai)	các phòng, nghiệp vụ thuộc Thanh tra thành phố và cấp tương đương			
5	2.002499	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	10 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính (Địa chỉ: Thanh tra thành phố: Số 225 đường Võ Thị Sáu - Phường Trấn Biên-thành phố Đồng Nai)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp thành phố, Chánh Thanh tra thành phố; Giám đốc sở. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban tiếp công dân cấp thành phố, bộ phận xử lý đơn thư thuộc Thanh tra thành phố	Không	Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo số năm 2018; Luật tiếp công dân năm 2013; Nghị định 124/2020/NĐ-CP; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn khiếu	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.	
B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 04 TTHC								
1	1.010945	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Trình bày trực tiếp hoặc nộp đơn tại trụ sở tiếp công dân cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp công dân và các phòng, ban chuyên môn cấp xã.	Không	Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân	
2	2.002409	Thủ tục Giải quyết khiếu nại	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	Không	Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số	Theo Điều 28

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		lần đầu tại cấp xã	với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu,vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	bưu chính	Chủ tịch UBND xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã		124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020	Luật Khiếu nại năm 2011
3	2.002396	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã	Không	Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019	Theo Điều 30 Luật Tố cáo năm 2018

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày.					
4	2.002501	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	10 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã.		Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo số năm 2018;Luật tiếp công dân năm 2013; Nghị định 124/2020/NĐ-CP; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.	
C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ: 04 TTHC								
1	2.002400	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập;	12 tháng	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.	Không	Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.	
2	2.002401	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai. Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.	Không	Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.	
3	2.002402	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.	Không	Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.	
4	2.002403	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình. - Trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên. - Giải trình được thực hiện bằng ban hành	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước; các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập.	Không	Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			văn bản giải trình.				252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ.	

PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

A. QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI CẤP TỈNH: 09 QUY TRÌNH

I. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN

1. Thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.010943)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích	Ban Tiếp công dân thành phố; Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố. Đón tiếp, xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tiếp nhận thông tin, tài liệu.	01 ngày làm việc	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)*	Ban Tiếp công dân thành phố; Phòng nghiệp vụ 1 phân loại, xử lý. Tham mưu văn bản trả lời công dân.	06 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Ban Tiếp công dân thành phố; Chánh Thanh tra thành phố xem xét ký duyệt văn bản trả lời cho công dân.	02 ngày làm việc	

Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức phụ trách của Ban Tiếp công dân thành phố và công chức tiếp dân của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy định, trả lời công dân.	01 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đơn.		

II. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002407)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích	Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	0,5 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể*)	Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Thụ lý giải quyết khiếu nại; Kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại	02 ngày	
		Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại	15 ngày	
		Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.	02 ngày	
		Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của	01 ngày	

		người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức)		
		Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.	07 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố. Ký quyết định giải quyết khiếu nại	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại	0,5 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết, ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thi thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết)		

3. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002411)

a. Thời hạn giải quyết: 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (45 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ	Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành	0,5 ngày	*Không quy*

	quan hoặc qua đường bưu chính công ích	phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến		*định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể*)	Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Thụ lý giải quyết khiếu nại.	02 ngày	
		Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại lần hai	15 ngày	
		Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.	02 ngày	
		Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức)	01 ngày	
		Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.	07 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND thành phố/Chánh Thanh tra thành phố. Ký quyết định giải quyết khiếu nại.	02 ngày	
		Công khai quyết định giải quyết khiếu nại	15 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận nhận hồ sơ của Thanh tra thành phố. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại	0,5 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần hai) Lưu ý:		

	Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết, ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.

III. LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT TỐ CÁO

4. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.002394)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích	Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	0,5 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)*	Các Phòng nghiệp vụ tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ; Xử lý ban đầu thông tin tố cáo; thụ lý giải quyết tố cáo.	01 ngày	
		Tiến hành xác minh nội dung tố cáo	15 ngày	
		Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản	02 ngày	
		Kết luận nội dung tố cáo	09 ngày	

Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Tổ xác minh xử lý kết luận nội dung tố cáo và ký ban hành văn bản trả lời cho công dân	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, trả lời công dân	0,5 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tố cáo) Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.		

IV. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THƯ

5. Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh (Mã số TTHC: 2.002499)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan hoặc qua đường bưu chính công ích	Công chức tiếp công dân của Thanh tra thành phố tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	0,5 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ*	Các Phòng nghiệp vụ phân loại đơn; Tham mưu văn bản phân công nhiệm	01 ngày	

	điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)	vụ.		
		Công chức được giao thụ lý đơn; Xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn	07 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Xem xét, phê duyệt văn bản xử lý đơn	01 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức được giao thụ lý đơn. Văn thư của Thanh tra thành phố. Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	0,5 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn.		

V. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG CẤP TỈNH

6. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (12 tháng)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền	Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập	Trước ngày 22/10 hàng năm	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê	Phòng nghiệp vụ 2 lập sổ theo dõi	Theo kế hoạch thực	

	khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra thành phố (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể)	và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai	hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12	
		Phòng nghiệp vụ 2	Trong thời hạn 20 làm việc kể từ ngày nhận được bản kê khai	
Bước 3	Hội đồng nhân dân thành phố, Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố. Công khai bản kê khai (Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán bộ, công chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm thời gian tối thiểu 15 ngày)	Phòng nghiệp vụ 2	Chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định: 1. Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu: - Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2, 3 Điều 34 của Luật Phòng Chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3 hàng năm. - Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 Luật Phòng chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công		

	tác. 2. Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. 3. Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 hàng năm. 4. Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ: - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng, việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

7. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)

a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (115 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan	Phòng nghiệp vụ 2 tiếp nhận hồ sơ, phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp	01 ngày	*Không quy định*

Bước 2	Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể*)	Phòng nghiệp vụ 2 xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập	111 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chánh Thanh tra hoặc người được uỷ quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký kết luận xác minh tài sản thu nhập.	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc.		

8. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (05 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Phòng nghiệp vụ 2 tiếp nhận theo phân công tiếp nhận giải trình	0,5 ngày làm việc	*Không quy định*

Bước 2	Giải quyết hồ sơ: tiếp nhận yêu cầu giải trình *(trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp*	Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu xử lý Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do	03 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chánh Thanh tra hoặc người được ủy quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký duyệt thông báo	01 ngày làm việc	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Phòng nghiệp vụ 2 lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	0,5 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình		

9. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002403)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân trực tiếp	Phòng nghiệp vụ 2 Thu thập, xác minh thông tin có liên quan	01 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình (trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành bên bản có chữ ký hoặc điểm	Phòng nghiệp vụ 2 làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan khi thấy cần thiết	09 ngày	

	chỉ của các bên)			
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Phòng nghiệp vụ 2 tham mưu văn bản Xây dựng Dự thảo văn bản giải trình	03 ngày	
		Chánh Thanh tra hoặc người được uỷ quyền của Chánh Thanh tra thành phố ký ban hành văn bản giải trình	01 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình		

B. QUY TRÌNH THỰC HIỆN CẤP XÃ

1. Thủ tục tiếp công dân cấp xã (Mã số TTHC: 1.010945)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân gửi đơn trực tiếp đến cơ quan	Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Đón tiếp, xác định nhân thân công dân. Nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận thông tin, tài liệu.	01 ngày làm việc	*Không quy định*

		Phân loại đơn, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân. Tham mưu văn bản trả lời	05 ngày làm việc	
Bước 2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có có văn bản thông báo cụ thể*)	Công chức cấp xã xem xét, ban hành văn bản trả lời	02 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND cấp xã; xem xét ký duyệt và ban hành văn bản trả lời cho công dân	01 ngày làm việc	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ, tổng hợp báo cáo theo quy định, trả lời công dân	01 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đơn		

2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã (Mã TTHC: 2.002409)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	0,5 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng chuyên môn phụ trách tiếp dân của	02 ngày	

	(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	UBND cấp xã xem xét phân công nhiệm vụ, kiểm tra lại quyết định bị khiếu nại. thụ lý giải quyết khiếu nại.		
		Tiến hành xác minh nội dung khiếu nại	15 ngày	
		Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại bằng văn bản.	02 ngày	
		Tiến hành tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh còn khác nhau hoặc đối với giải quyết khiếu nại về quyết định kỷ luật cán bộ, công chức)	1,5 ngày	
		Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại (nếu có), xây dựng Dự thảo Quyết định giải quyết nội dung khiếu nại.	06 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND cấp xã ký quyết định giải quyết khiếu nại	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận nhận hồ sơ của UBND cấp xã. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết đến ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) Lưu ý: đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết. ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết)		

3. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã (Mã thủ tục: 2.002396)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã; tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	01 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Thẩm định, giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể*)	Phòng nghiệp vụ chuyên môn UBND cấp xã xem xét phân công nhiệm vụ, xử lý ban đầu thông tin tố cáo; thụ lý giải quyết tố cáo.	02 ngày	
		Tiến hành xác minh nội dung tố cáo	15 ngày	
		Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo bằng văn bản	02 ngày	
		Phòng nghiệp vụ; Tổ xác minh Dự thảo kết luận nội dung tố cáo	07 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết luận nội dung tố cáo	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức tiếp công dân của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ và ban hành văn bản trả lời cho công dân	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 30 ngày kể từ ngày thụ lý		

	tố cáo đến ngày ban hành Kết luận nội dung tố cáo) Lưu ý: Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.

4. Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã (Mã số TTHC: 2.002501)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Công chức phụ trách tiếp dân của UBND cấp xã. Tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến	0,5 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể*)	Phòng nghiệp vụ chuyên môn cấp xã phân loại đơn; Tham mưu văn bản phân công nhiệm vụ.	01 ngày	
		Công chức được giao thụ lý đơn, xử lý đơn; Tham mưu văn bản xử lý đơn	06 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND xã phê duyệt và ban hành văn bản xử lý đơn	1,5 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Công chức được giao thụ lý đơn. Văn thư của UBND cấp xã. Lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	01 ngày	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn.

II. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CẤP XÃ: 04 Quy trình

5. Thủ tục kê khai tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002400)

a. Thời hạn giải quyết: 12 tháng, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (12 tháng)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân Hội đồng nhân dân, UBND cấp xã gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền	Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn việc kê khai tài sản thu nhập	Trước ngày 22/10 hàng năm	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: Người có nghĩa vụ kê khai, thực hiện việc kê khai; Bàn giao 01 bản kê khai cho UBND xã *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể*)	Phòng nghiệp UBND cấp xã lập sổ theo dõi và tiếp nhận, quản lý hồ sơ, bàn giao bản kê khai	Theo kế hoạch thực hiện của đơn vị nhưng đảm bảo việc kê khai, công khai hoàn thành trước 31/12	
		Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã	Trong thời hạn 20 làm việc kể từ ngày nhận được bản kê khai	
Bước 3	Hội đồng nhân dân, UBND xã.	Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã	Chậm nhất là 05	

	Công khai bản kê khai *(Đối với hình thức công khai tại cuộc họp phải đảm bảo có mặt 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức; đối với hình thức niêm yết phải đảm thời gian tối thiểu 15 ngày)*		ngày kể từ ngày các đơn vị bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Các phòng nghiệp vụ UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định: 1.Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu: - Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2, 3 Điều 34 của Luật Phòng Chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3 hàng năm. - Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 Luật Phòng chống tham nhũng phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác. 2.Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. 3.Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12 hàng năm. 4.Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ: - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1,2,3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nihệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng, việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật		

	về bầu cử.

6. Thủ tục xác minh tài sản thu nhập (Mã số TTHC: 2.002401)

a. Thời hạn giải quyết: 115 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (115 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã tiếp nhận phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp	01 ngày	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình Chánh Thanh tra phê duyệt *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể*)	Phòng nghiệp vụ của UBND cấp xã xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình; Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập	111 ngày	
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND xã hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch UBND xã ký báo cáo kết luận xác minh tài sản thu nhập	02 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Phòng nghiệp UBND cấp xã lưu hồ sơ, trả lời văn bản công dân	01 ngày	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 115 ngày, trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc.

7. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình (Mã số TTHC: 2.002402)

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (05 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ, phát hiện căn cứ xác minh tài sản, thu nhập xác minh trực tiếp	0,5 ngày làm việc	*Không quy định*
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: Tiếp nhận yêu cầu giải trình *(trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên)* Xây dựng quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh, trình UBND xã phê duyệt	Phòng nghiệp vụ UBND cấp xã tham mưu xử lý xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập; Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do	03 ngày làm việc	

	(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)			
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Chủ tịch UBND xã hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch UBND xã ký duyệt Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu giải trình	01 ngày làm việc	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Văn thư Phát hành và gửi Thông báo đồng ý hoặc từ chối giải trình của cơ quan nhà nước có trách nhiệm giải trình.	0,5 ngày làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình		

8. Thủ tục thực hiện việc giải trình (Mã số TTHC: 2.002403)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Phòng nghiệp vụ UBND xã phân công chức thu thập, xác minh thông tin có liên quan.	01 ngày	Không quy định
Bước 2	Giải quyết hồ sơ: yêu cầu giải trình *(Trường hợp yêu cầu giải trình trực tiếp có nội dung đơn giản thì việc*	Phòng nghiệp vụ UBND xã Làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên	12 ngày	

	giải trình có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp nhưng phải được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên)	quan khi thấy cần thiết; Công chức xây dựng Dự thảo văn bản giải trình cho người yêu cầu giải trình về việc giải quyết hoặc không giải quyết và nêu rõ lý do.		
Bước 3	Ký duyệt văn bản	Ký duyệt Ban hành văn bản cho người yêu cầu giải trình.	01 ngày	
Bước 4	Nhận và trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Văn thư phát hành và gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.	01 ngày	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình		